**MÔ TẢ VỊ  TRÍ VIỆC LÀM ĐIỀU PHỐI VIÊN**

**THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ KHẨN CẤP CÁC CAN THIỆP**

**NƯỚC SẠCH, VỆ SINH CHO MỘT SỐ TỈNH BỊ ẢNH HƯỞNG**

**SIÊU BÃO SỐ 3 (YAGI)**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. **THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN**
2. **Tên dự án:** Nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn bền vững và giảm nhẹ rủi ro thiên tai vì sự phát triển của trẻ em.
3. **Nhà tài trợ nước ngoài:** Quỹ nhi đồng Liên Hợp Quốc (UNICEF).
4. **Cơ quan chủ quản, chủ dự án**

* Cơ quan chủ quản: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
* Chủ dự án: Trung tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn.

1. **Thời gian, địa điểm thực hiện**

* Thời gian thực hiện: 2022 - 2026.
* Địa điểm thực hiện: Tại Việt Nam.

1. **Mục tiêu, hoạt động và kết quả.**

a) Mục tiêu tổng thể: Đẩy mạnh thực hiện và đầu tư hiệu quả công tác nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn, tăng khả năng chống chịu trước tác động của biến đổi khí hậu, giảm nhẹ rủi ro thiên tai, dịch bệnh và hướng tới đạt mục tiêu Chiến lược Quốc gia Cấp nước sạch và Vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Mục tiêu phát triển bền vững SDG6 và SDG13.

b) Mục tiêu cụ thể.

- Hỗ trợ xây dựng chính sách, khuôn khổ pháp lý, thể chế và củng cố hệ thống để đầu tư hiệu quả, đảm bảo cung cấp dịch vụ nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn bền vững, chống chịu với biến đổi khí hậu và đáp ứng giới, phù hợp với nhu cầu của trẻ em, vị thành niên và những người dễ bị tổn thương trên toàn quốc.

- Tăng cường năng lực cho các đối tác phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, thực hiện, giám sát, đánh giá nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn và đẩy mạnh công tác ứng phó khẩn cấp, khắc phục hậu quả thiên tai và dịch bệnh về nước sạch - vệ sinh môi trường trong trường học, cơ sở y tế, hộ gia đình và cộng đồng.

- Nâng cao năng lực về giảm nhẹ rủi ro thiên tai góp phần giảm thiểu tác động của thiên tai và biến đổi khí hậu đối với trẻ em bằng cách cải thiện năng lực thể chế, trẻ em, gia đình và cộng đồng tại các vùng bị ảnh hưởng của thiên tai, bão lũ, hạn hán, xâm nhập mặn, dịch bệnh.

c) Kết quả dự kiến và các hoạt động của dự án.

c.1) Kết quả 1: Các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, kế hoạch hành động về Nước sạch, Vệ sinh môi trường nông thôn và các phương pháp tiếp cận ngành được hoàn thiện/phát triển bao gồm các nội dung ứng phó với biến đổi khí hậu, đầu tư hiệu quả, đảm bảo tiếp cận đầy đủ, bình đẳng cho mọi người, ưu tiên trẻ em, thanh thiếu niên, người nghèo và các nhóm dễ bị tổn thương bao gồm dân tộc thiểu số.

Các hoạt động chính bao gồm:

* Hỗ trợ xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, Luật, Nghị định, Thông tư trong lĩnh vực cấp nước sạch nông thôn, cấp nước an toàn, hướng dẫn các quy định thúc đẩy hợp tác với các ngành, khuyến khích sự tham gia của khu vực tư nhân trong việc đầu tư nước sạch và vệ sinh bền vững cho vùng sâu vùng xa và tăng đầu tư công cho trẻ em.
* Hỗ trợ đánh giá điều chỉnh, bổ sung chính sách; hỗ trợ kỹ thuật thúc đẩy cấp nước và vệ sinh môi trường nông thôn bền vững; phân bổ và sử dụng nguồn lực đầy đủ, công bằng và hiệu quả.
* Xây dựng tài liệu hướng dẫn, bài học kinh nghiệm thúc đẩy cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn bền vững, chú trọng tập trung vào trẻ em, đặc biệt là các nhóm dễ bị tổn thương và nhóm yếu thế.
* Kiến tạo tri thức, bằng chứng, bài học kinh nghiệm, hỗ trợ vận động chính sách dựa trên bằng chứng, xây dựng đối tác cho nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn bền vững, đảm bảo sự công bằng và ưu tiên tiếng nói, sự tham gia của nhóm yếu thế như trẻ em, phụ nữ, người khuyết tật, dân tộc thiểu số.

c.2) Kết quả 2.1:Hệ thống thực hiện công tác nước sạch và vệ sinh môi trường được tăng cường, bao gồm năng lực thực hiện, giám sát, đánh giá, giải pháp can thiệp phù hợp chống chịu với biến đổi khí hậu cho trẻ em, thanh thiếu niên, người nghèo, các nhóm dễ bị tổn thương bao gồm dân tộc thiểu số, thúc đẩy nhu cầu và phát triển thị trường dịch vụ nước sạch, vệ sinh môi trường an toàn, bình đẳng và bền vững.

Các hoạt động chính bao gồm:

* Tăng cường năng lực cho cán bộ thực hiện cung cấp dịch vụ, sản phẩm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu, ứng dụng công nghệ số, xây dựng và thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn; đào tạo tập huấn cho cán bộ Trung ương, địa phương sử dụng và quản lý phần mềm giám sát, đánh giá cơ sở dữ liệu về nước sạch nông thôn.
* Đẩy mạnh hoạt động truyền thông tạo nhu cầu, thay đổi hành vi và phát triển thị trường nước sạch vệ sinh một cách sáng tạo, bền vững hướng tới trẻ em, người nghèo, người dân tộc thiểu số trên toàn quốc.
* Thí điểm, nhân rộng sáng kiến, công nghệ phù hợp, bền vững, có khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu nhằm tăng tiếp cận nước sạch, vệ sinh cho cộng đồng, trường học, trạm y tế ở khu vực dễ bị tổn thương (khu vực bị ảnh hưởng bởi hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, ngập lụt, mưa, bão, ô nhiễm và dịch bệnh....).
* Phát triển kế hoạch tổng thể dựa trên bằng chứng và nâng cao năng lực để cung cấp truyền thông tạo nhu cầu/thay đổi hành vi một cách bền vững, hướng tới hộ nghèo ở quy mô lớn cho các cộng đồng dễ bị tổn thương (nghiên cứu ban đầu, kế hoạch tổng thể truyền thông thay đổi hành vi, phát triển công cụ, triển khai và giám sát kết quả).
* Điều chỉnh, nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, giám sát, đánh giá trong lĩnh vực nước sạch và vệ sinh môi trường, ưu tiên tăng cường giám sát chất lượng nước; hỗ trợ kỹ thuật xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật chất lượng nước tại các tỉnh; hỗ trợ kiểm soát chất lượng nước, cấp nước an toàn trong điều kiện biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh; mở rộng hợp tác với các đối tác, lĩnh vực khác để giảm ô nhiễm nguồn nước, bảo vệ nguồn nước.
* Hỗ trợ kỹ thuật thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn thích ứng biến đổi khí hậu và tăng cường năng lực đảm bảo cung cấp nước uống an toàn tại các tỉnh dự án.

c.2) Kết quả 2.2: Nước sạch và vệ sinh trong cứu trợ khẩn cấp được điều phối, thực hiện kịp thời, đáp ứng nhu cầu đảm bảo sự sống còn cho đối tượng bị ảnh hưởng nặng nề, đặc biệt là trẻ em, thanh thiếu niên, người nghèo và các nhóm dễ bị tổn thương bao gồm dân tộc thiểu số.

Các hoạt động chính bao gồm:

* Hỗ trợ công tác điều phối, nâng cao năng lực cho cán bộ, đối tác về lập kế hoạch, thực hiện, chuẩn bị và ứng phó khẩn cấp về nước sạch, vệ sinh môi trường được thực hiện hiệu quả.
* Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu giám sát, dự báo công tác nước sạch nông thôn ở Trung ương và địa phương phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, quản lý nhà nước trong lĩnh vực nước sạch nông thôn, đặc biệt trong thời gian xảy ra thiên tai (hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, ngập lụt, mưa bão, ô nhiễm và dịch bệnh);
* Cung cấp hỗ trợ kỹ thuật phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của Tổng cục Thủy lợi trong thời gian ảnh hưởng thiên tai (phân tích, đánh giá, dự báo và giải pháp đảm bảo nước sinh hoạt trong trường hợp thiên tai hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, lũ, ngập lụt, mưa bão, ô nhiễm, dịch bệnh).
* Cung cấp hỗ trợ kỹ thuật cho Chính phủ để lồng ghép ứng phó với rủi ro thiên tai cho các dịch vụ nước sạch và vệ sinh theo cách tiếp cận đa nguy cơ, dựa trên sự hiểu biết về rủi ro và dữ liệu thiết kế đáng tin cậy, đáp ứng nhu cầu của người dân nông thôn.
* Hỗ trợ thiết bị, vật tư kịp thời, phù hợp, bảo đảm sự sống còn và tăng khả năng tiếp cận nước sạch và vệ sinh cho cộng đồng, trường học, trạm y tế cho những vùng bị ảnh hưởng nặng nề bởi thiên tai, dịch bệnh (hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, lũ, ngập lụt, mưa, bão, ô nhiễm và dịch bệnh).

c.3) Kết quả 3:Đến năm 2026, năng lực của các cơ quan Chính phủ chịu trách nhiệm đảm bảo môi trường sạch, an toàn cho trẻ em được tăng cường để thực hiện giảm thiểu và thích ứng tác động của biến đổi khí hậu đối với trẻ em.

Các hoạt động chính bao gồm:

* Tăng cường năng lực của các cơ quan Chính phủ tại các tỉnh được lựa chọn được giao nhiệm vụ làm việc về quản lý thiên tai, biến đổi khí hậu và giảm nhẹ rủi ro thiên tai để tạo bằng chứng và phân tích rủi ro và tác động của biến đổi khí hậu và suy thoái môi trường đối với trẻ em.
* Nâng cao tiếng nói và sự tham gia của trẻ em, thanh thiếu niên vào quá trình xây dựng chính sách liên quan đến biến đổi khí hậu, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.
* Thực hiện sáng kiến cộng đồng xanh, sạch, an toàn và trao quyền cho cộng đồng, gia đình và trẻ em đóng góp thúc đẩy vào các giải pháp bản địa địa phương.
* Hỗ trợ khẩn cấp khi có thiên tai quy mô lớn ảnh hưởng đến nhiều tỉnh và khu vực.

**II. MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM**

Cán bộ điều phối viên dự án (01 vị trí)

***a) Mục tiêu, vị trí công việc****.*

- Giúp Ban Quản lý dự án Nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn bền vững và giảm nhẹ rủi ro thiên tai vì sự phát triển của trẻ em” do UNICEF tài trợ: chuẩn bị kế hoạch và thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên của Dự án;

- Thực hiện các nhiệm vụ hỗ trơ khẩn cấp khắc phục bão Yagi về nước sạch, vệ sinh trong Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp “Hỗ trợ khẩn cấp và khắc phục sớm về nước sạch, vệ sinh cho các tỉnh bị ảnh hưởng siêu bão số 3-Yagi”;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ban Quản lý dự án giao.

***b) Yêu cầu trình độ:***

Tốt nghiệp đại học trở lên trong các lĩnh vực liên quan đến cấp nước, thuỷ lợi, môi trường, hóa học, sinh học, kinh tế.

***c) Kinh nghiệm công tác***:

- Có ít nhất 6 năm kinh nghiệm toàn thời gian trong lĩnh vực nước sạch hoặc vệ sinh môi trường hoặc thuỷ lợi.

- Có kinh nghiệm thực hiện các hoạt động dự án lĩnh vực cấp nước và vệ sinh môi trường;

- Có kinh nghiệm làm việc với các tổ chức quốc tế.

***d) Yêu cầu năng lực:*** Có khả năng tổng hợp, lập kế hoạch, xây dựng báo cáo và thực hiện các dự án Quốc tế.

**IV. THỜI GIAN LÀM VIỆC VÀ THÙ LAO**

Làm việc toàn thời gian, giờ hành chính. Mức lương theo thỏa thuận.

Thời gian 08 tháng, kể từ ngày ký hợp đồng.

**IV. NƠI NHẬN HỒ SƠ QUAN TÂM**

Phòng Hành chính, Tổng hợp, Trung tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, số 73 Nguyên Hồng, Đống Đa, Hà Nội.

Liên hệ khi cần thiết: bà Nguyễn Thị Đào, Điện thoại: 0842.175.874; Email: ntdao74@gmail.com.

Hạn chót nộp thư bày tỏ quan tâm: 17h00 ngày 13/12/2024.